



Kinh đô muôn đời

1. Hà Nội trở thành kinh đô đất nước từ bao giờ?

Từ năm 1010, vùng đất Hà Nội trở thành kinh đô nước ta với tên gọi *Thăng Long*.

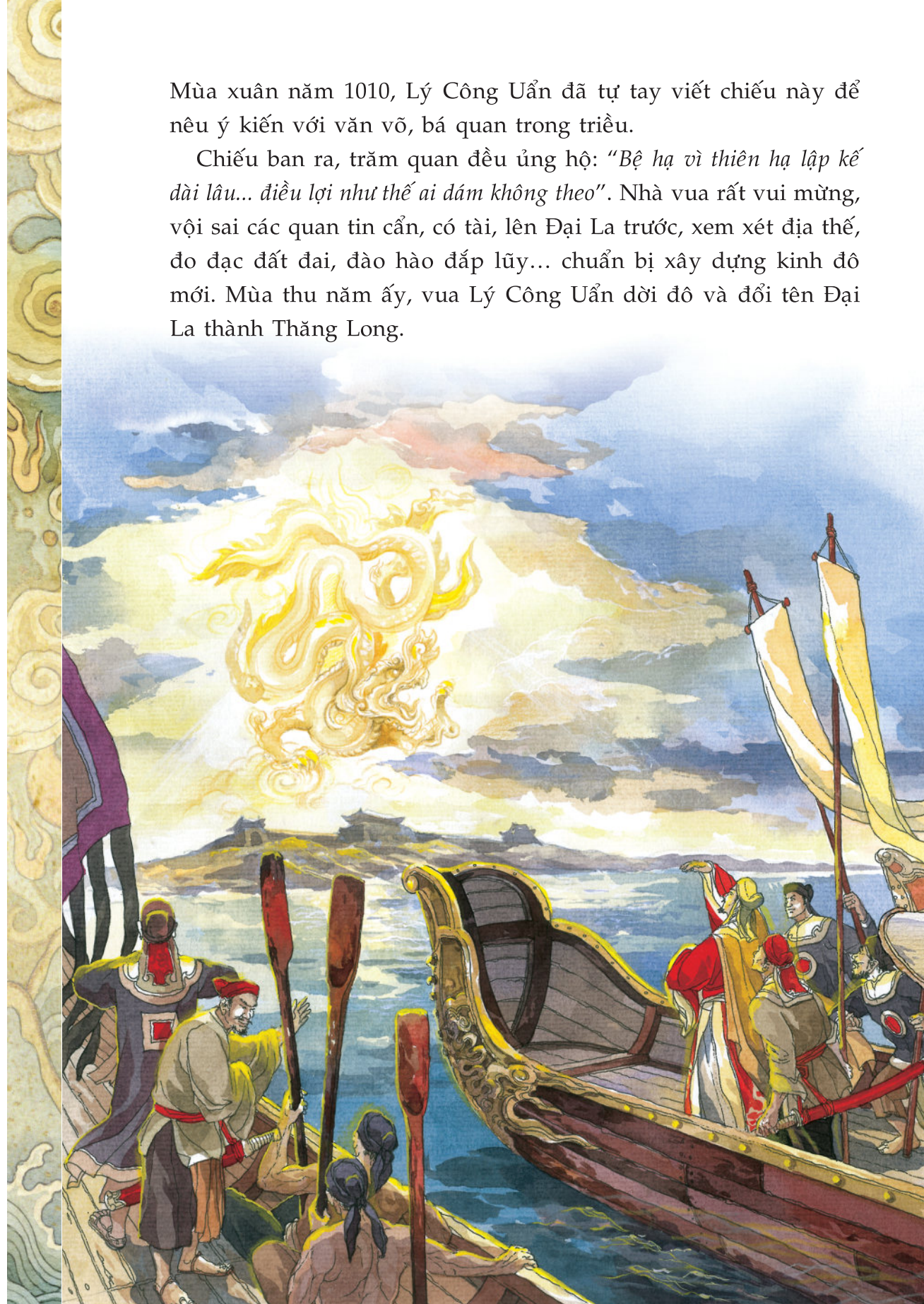
Trước đó, dưới hai triều Đinh và Tiền Lê, kinh đô nước ta đóng tại Hoa Lư, thuộc tỉnh Ninh Bình ngày nay. Năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi. Nhà vua nhận thấy Hoa Lư là vùng núi non, xa trung tâm đồng bằng, không phù hợp để phát triển đất nước, đã có ý định tìm một vùng đất khác để định đô. Đầu năm 1010, Lý Công Uẩn ghé thăm Đại La, nhận thấy nơi này nằm giữa vùng đồng bằng đông dân trù phú, dễ dàng đi lại bằng thuyền bè, thuận lợi hơn Hoa Lư, rất xứng là kinh đô đất nước, nhà vua quyết định dời đô. Đó là một quyết định sáng suốt.

• **Chiếu chỉ của nhà vua về việc dời đô gọi là gì?**

Đó là *Thiên đô chiếu*, hay còn gọi là *Chiếu dời đô*, nêu rõ lí do dời đô và quyết định chọn thành Đại La làm kinh đô đất nước.

Mùa xuân năm 1010, Lý Công Uẩn đã tự tay viết chiếu này để nêu ý kiến với văn võ, bá quan trong triều.

Chiếu ban ra, trăm quan đều ủng hộ: “*Bệ hạ vì thiên hạ lập kế dài lâu... điều lợi như thế ai dám không theo*”. Nhà vua rất vui mừng, vội sai các quan tin cẩn, có tài, lên Đại La trước, xem xét địa thế, đo đạc đất đai, đào hào đắp lũy... chuẩn bị xây dựng kinh đô mới. Mùa thu năm ấy, vua Lý Công Uẩn dời đô và đổi tên Đại La thành Thăng Long.



2. Tại sao kinh đô mới có tên là Thăng Long?

Thăng Long có nghĩa là “rồng bay lên”. Tên gọi này gắn liền với một sự tích còn được lưu truyền đến ngày nay. Vào một buổi sáng mùa thu tháng Bảy năm Canh Tuất, đoàn thuyền của triều đình nhà Lý từ Hoa Lư theo đường sông đến Đại La, dừng lại ở chân thành (mé trên cầu Long Biên ngày nay). Trong ánh nắng

“...Thành Đại La, đô cũ của Cao Vương, ở giữa khu vực trời đất, được thế rồng cuộn hổ ngồi, chính giữa nam bắc đông tây, tiện nghi núi sông sau trước. Vùng này mặt đất rộng mà bằng phẳng, thế đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ thấp trũng tối tăm, muôn vật hết sức tươi tốt phồn thịnh. Xem khắp nước Việt đó là nơi thắng địa, thực là chỗ hội tụ quan yếu của bốn phương, đúng là nơi thượng đô kinh sư mãi muôn đời...”

(Bản dịch của Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, in trong Đại Việt sử ký toàn thư, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1993)

buổi sớm mai, những đám mây nhẹ nhàng quán quanh áng cầu vòng lung linh bảy sắc tựa hình một con rồng đang bay lên trời cao. Lý Công Uẩn cho đó là một điềm báo tốt lành, bèn phán truyền đặt tên kinh đô mới là Thăng Long.

• Ý nghĩa của tên gọi Thăng Long (Rồng bay) là gì?

Theo nhiều nhà sử học, hình ảnh Rồng là biểu tượng cho cội nguồn Cha Rồng Mẹ Tiên, cho cả bề dày truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông ta. Rồng hiện lên khẳng định Thăng Long là đất của vua chúa. Rồng bay còn biểu trưng cho sự thịnh vượng của nước Đại Việt thời Lý trong buổi đầu độc lập.

3. Cách đây hơn 2.000 năm, Hà Nội đã từng có một kinh đô?

Đúng.

Đó là kinh đô Cổ Loa (hiện nay thuộc xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Hà Nội).



Dấu tích vòng ngoài của thành Cổ Loa còn lại đến ngày nay.



Kế tiếp sự nghiệp của các vua Hùng, Thục Phán lên làm vua, hiệu là An Dương Vương, lập ra nước Âu Lạc, khoảng đầu thế kỉ III trước Công nguyên. Nhà vua dời đô từ Phong Châu (Phú Thọ) về lập đô mới ở Cổ Loa.

Cổ Loa là toà thành cổ nhất trên đất Hà Nội ngày nay. Đây là toà thành đất gồm 3 vòng thành khép kín: trong cùng là Thành Nội, bên ngoài là Thành Trung và ngoài cùng là Thành Ngoại, mỗi vòng thành gồm có lũy và hào bao bọc xung quanh. Đó thực sự là một công trình kiến trúc đồ sộ, kì công của người Việt cổ trong buổi đầu dựng nước. Năm 179 trước Công nguyên, cuộc kháng chiến của An Dương Vương chống Triệu Đà thất bại, nhà nước Âu Lạc bị xoá bỏ, Cổ Loa bị phế bỏ dưới sự thống trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.

4. Trước năm 1010, Hà Nội có những tên gọi nào?

Trước khi có tên Thăng Long, Hà Nội đã từng được sử sách nhắc đến với hai tên gọi là *Tống Bình* và *Đại La*.

Đầu thời Bắc thuộc, vùng đất Hà Nội cổ thuộc quận Giao Chỉ (miền Bắc nước ta ngày nay). Khoảng năm 454-456, chính quyền đô hộ đã cho lập huyện Tống Bình tại trung tâm vùng đất này, từ đó Hà Nội cổ được gọi là Tống Bình. Khi sang cai trị nước ta



Gạch lát và ngói ống thời Đại La

(thế kỉ VII), các quan lại nhà Đường bắt đầu xây đắp hệ thống thành lũy tại đây, gọi là La Thành.

Khoảng giữa thế kỉ IX, viên quan cai trị của phong kiến phương Bắc là Cao Biền đã cho dựng một tòa thành có quy mô lớn nhất trong thời kì Bắc thuộc ở Tống Bình. Tòa thành được đặt tên là Đại La và từ đó Tống Bình được đổi tên là Đại La.